

Số: 179/BC-HĐND

Cà Mau, ngày 06 tháng 6 năm 2026

BÁO CÁO

Thẩm tra dự thảo Nghị quyết quy định chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Cà Mau

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban Kinh tế - Ngân sách và phân công của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về thẩm tra văn bản trình Kỳ họp thứ 3 (chuyên đề) Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XI¹. Ngày 02 tháng 6 năm 2026, Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh thẩm tra dự thảo Nghị quyết quy định chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Cà Mau, như sau:

1. Sự cần thiết và căn cứ pháp lý ban hành Nghị quyết; phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng, nội dung cơ bản của Nghị quyết; ý kiến đại biểu và vấn đề còn ý kiến khác nhau

a) Sự cần thiết ban hành Nghị quyết

Theo quy định tại khoản 1 Điều 19 Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn, Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau (cũ) ban hành Nghị quyết số Nghị quyết số 24/2019/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2019 về ban hành chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Cà Mau và Hội đồng nhân dân tỉnh Bạc Liêu (cũ) chưa ban hành Nghị quyết.

Tại khoản 4 mục 3 Công văn số 6243/BTP-KTVB&QLXLVPHC ngày 06 tháng 10 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc xử lý văn bản chịu tác động của việc sắp xếp tổ chức bộ máy, quy định: “*Các địa phương hoàn thành việc sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, thay thế, ban hành mới các văn bản của địa phương chịu sự tác động của việc sắp xếp tổ chức bộ máy trước ngày 01 tháng 6 năm 2026*”. Để bảo đảm sự phù hợp trong văn bản với mô hình tổ chức chính quyền địa phương hiện nay và tạo cơ sở pháp lý cho việc triển khai thực hiện nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan, Thường trực cho chủ trương² để Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành nghị

¹. Công văn số 105/HĐND-TT ngày 26 tháng 5 năm 2026.

². Tại Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 13 tháng 02 năm 2026 về việc xây dựng văn bản thay thế các văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau, tỉnh Bạc Liêu ban hành trước ngày 01 tháng 7 năm 2025.

quyết “*quy định chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Cà Mau*” là cần thiết, đúng thẩm quyền và phù hợp theo quy định.

b) Căn cứ pháp lý ban hành Nghị quyết

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15.
- Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15.
- Luật Đầu tư số 143/2025/QH15.
- Luật Doanh nghiệp số 59/2024/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 76/2025/QH15.
- Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa số 04/2017/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 64/2020/QH14.
- Căn cứ Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn.

c) Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng, nội dung cơ bản của Nghị quyết

- Về phạm vi điều chỉnh:

Nghị quyết này quy định chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Cà Mau theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 19 Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn.

- Về đối tượng áp dụng: Doanh nghiệp được thành lập, đăng ký, hoạt động theo Luật Doanh nghiệp và có dự án đầu tư quy định tại khoản 3, khoản 4, khoản 5 Điều 3 Nghị định số 57/2018/NĐ-CP; Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc thực hiện chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

- Về nội dung cơ bản của Nghị quyết: Doanh nghiệp có dự án đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn được ngân sách địa phương hỗ trợ lãi suất vay thương mại sau khi dự án hoàn thành như sau:

(1) Mức hỗ trợ: Bằng chênh lệch lãi suất vay thương mại so với lãi suất tín dụng nhà nước ưu đãi đầu tư tính trên số dư nợ thực tế tại thời điểm xem xét hồ sơ hỗ trợ.

(2) Thời gian hỗ trợ lãi suất tính từ ngày bắt đầu giải ngân theo hợp đồng tín dụng với ngân hàng thương mại: 08 năm đối với dự án nông nghiệp đặc biệt ưu đãi đầu tư; 06 năm đối với dự án nông nghiệp ưu đãi đầu tư; Trường hợp dự án của doanh nghiệp nhỏ và vừa mới thành lập thì thời gian hỗ trợ lãi suất là 08 năm; Dự án mà doanh nghiệp tham gia liên kết chuỗi giá trị thì được áp dụng hỗ trợ lãi suất theo chu kỳ sản xuất của sản phẩm.

(3) Hạn mức vay vốn được hỗ trợ lãi suất: Tối đa không quá 70% tổng mức đầu tư của dự án.

d) Ý kiến đại biểu và những vấn đề còn ý kiến khác nhau

Tại Hội nghị thẩm tra, các đại biểu thống nhất nội dung quy định thuộc thẩm quyền Hội đồng nhân dân tỉnh, nhằm cụ thể hóa quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 19 Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn, cụ thể:

“a) Rà soát, ban hành chính sách đặc thù khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn tại địa phương, trong đó quy định chính sách tín dụng tại địa phương quy định tại Điều 8 Nghị định này; vốn cấp bù lãi suất hỗ trợ cho các dự án và mức vốn sử dụng ngân sách địa phương để đảm bảo thực hiện hỗ trợ doanh nghiệp.

b) Ban hành cơ chế thúc đẩy tập trung đất đai, tạo quỹ đất để thu hút doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn phù hợp với thẩm quyền và các quy định của pháp luật”.

Tại hội nghị thẩm tra đại biểu nêu vấn đề lý do vì sao tại khoản 1 Điều 19 Nghị định số 57/2018/NĐ-CP quy định nhiều nội dung thuộc thẩm quyền ban hành của Hội đồng nhân dân tỉnh, tuy nhiên nội dung dự thảo Nghị quyết chỉ quy định 01 nội dung về chính sách tín dụng; Đồng thời quy định nguồn kinh phí hàng năm ngân sách địa phương bố trí tương ứng 5% vốn chi cho ngành nông nghiệp để thực hiện chính sách hỗ trợ doanh nghiệp như dự thảo Nghị quyết là chưa phù hợp. Đề xuất bổ sung điều khoản chuyển tiếp để xử lý các trường hợp đang thực hiện theo chính sách trước đây có thay đổi so với dự thảo. Qua thảo luận đa số đại biểu đề nghị cần rà soát, đánh giá việc thực hiện nghị quyết hiện hành trong thời gian qua để đề xuất dự thảo sát thực tiễn và cập nhật quy định hiện hành về quản lý đất đai và quy định đầy đủ các nội dung được giao thẩm quyền, trình lại sau khi đủ điều kiện.

- Ý kiến của Sở Tài chính:

Sở Tài chính giải thích nội dung quy định tại điểm b khoản 1 Điều 19 Nghị định số 57/2018/NĐ-CP quy định về chính sách đất đai thuộc nội dung tham mưu của Sở Nông nghiệp và Môi trường và hiện nay căn cứ pháp lý để thực hiện nội dung này có thay đổi nên không thể kế thừa Nghị quyết trước.

Dự thảo nghị quyết không có điều khoản chuyển tiếp là do không có doanh nghiệp nào đang thực hiện đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Sở tiếp thu ý kiến cần rà soát, cập nhật quy định hiện hành và bổ sung quy định các nội dung được giao thẩm quyền theo quy định, trình lại sau khi đủ điều kiện.

2. Sự phù hợp của nội dung dự thảo Nghị quyết với chủ trương, đường lối của Đảng, tình hình, điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương

Nội dung dự thảo nghị quyết phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và tình hình, điều kiện thực tế tại địa phương.

3. Tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất với hệ thống pháp luật của dự thảo Nghị quyết

Nội dung dự thảo Nghị quyết đảm bảo tính hợp Hiến, hợp pháp và tính thống nhất với hệ thống pháp luật hiện hành.

4. Sự cần thiết, tính hợp lý của thủ tục hành chính, việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

Nội dung dự thảo Nghị quyết chỉ quy định phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng, nội dung và mức hỗ trợ khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Cà Mau, không tạo thêm thủ tục hành chính mới.

5. Nguồn lực tài chính, nguồn lực đảm bảo thi hành Nghị quyết

Cơ quan trình đã dự kiến được tài chính và nguồn lực hiện có đủ khả năng bảo đảm thi hành Nghị quyết quy định nội dung và mức hỗ trợ nhằm khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

6. Ngôn ngữ, thể thức, kỹ thuật trình bày và trình tự, thủ tục soạn thảo dự thảo Nghị quyết

a) Về ngôn ngữ, thể thức, kỹ thuật trình bày: Thực hiện cơ bản đảm bảo theo quy định tại Nghị định số 78/2025/NĐ-CP; Nghị định số 187/2025/NĐ-CP.

b) Về trình tự, thủ tục soạn thảo dự thảo Nghị quyết

Trên cơ sở thống nhất lập danh mục xây dựng Nghị quyết của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Sở Tài chính được Ủy ban nhân dân tỉnh giao chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng dự thảo nghị quyết, đã thực hiện xây dựng dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy trình, thời gian và thủ tục quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15 và các văn bản hướng dẫn thi hành³.

Trong quá trình xây dựng văn bản, cơ quan soạn thảo đã tổ chức lấy ý kiến, nghiên cứu, tiếp thu, chỉnh lý dự thảo, xây dựng tờ trình, báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến đóng góp dự thảo và các tài liệu có liên quan; đồng thời, đăng tải các tài liệu này trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh theo quy định. Hồ sơ dự thảo Nghị quyết được Sở Tư pháp tổ chức thẩm định đúng quy trình và có báo cáo kết quả thẩm định, đủ điều kiện trình kỳ họp. Tuy nhiên chưa thể hiện ý kiến của sở

³. Hồ sơ trình thẩm tra, gồm: (1) Tờ trình số 264/TTr-UBND ngày 24 tháng 04 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết quy định nội dung, mức chi của các cuộc điều tra thống kê trên địa bàn tỉnh Cà Mau; (2) dự thảo Nghị quyết quy định nội dung, mức chi của các cuộc điều tra thống kê trên địa bàn tỉnh Cà Mau; (3) Bảng thuyết minh nội dung dự thảo Nghị quyết quy định nội dung, mức chi của các cuộc điều tra thống kê trên địa bàn tỉnh Cà Mau; (4) Bảng tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý, phản biện xã hội đối với dự thảo Nghị quyết quy định nội dung, mức chi của các cuộc điều tra thống kê trên địa bàn tỉnh Cà Mau; (5) Báo cáo số 394/BC-STP ngày 02 tháng 4 năm 2026 của Sở Tư pháp thẩm định dự thảo Nghị quyết quy định nội dung, mức chi của các cuộc điều tra thống kê trên địa bàn tỉnh Cà Mau; (6) Báo cáo số 243/BC-STC ngày 06 tháng 4 năm 2026 của Sở Tài chính giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp đối với dự thảo Nghị quyết quy định nội dung, mức chi của các cuộc điều tra thống kê trên địa bàn tỉnh Cà Mau; (7) Công văn số 3604/STC-HCSN ngày 14 tháng 4 năm 2026 của Sở Tài chính về báo cáo tổng hợp ý kiến thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh với dự thảo Nghị quyết quy định nội dung, mức chi của các cuộc điều tra thống kê trên địa bàn tỉnh Cà Mau; (8) Một số văn bản khác có liên quan.

chuyên ngành theo quy định tại điểm d khoản 1 và khoản 2 Điều 44 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 25 Điều 1 Nghị định số 187/2025/NĐ-CP.

7. Quan điểm, ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh

Qua thẩm tra, Ban nhận thấy dự thảo Nghị quyết vẫn còn một số nội dung chưa được làm rõ, chưa bảo đảm đầy đủ cơ sở ban hành, cụ thể:

- Chưa làm rõ cơ sở thực tiễn của việc chỉ quy định chính sách hỗ trợ tín dụng, trong khi Nghị định số 57/2018/NĐ-CP giao Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nhiều nội dung khác.

- Việc xác định nguồn lực ngân sách (dự kiến 5% vốn chi cho ngành nông nghiệp) chưa có đánh giá cụ thể về khả năng cân đối và tính khả thi; đồng thời, nguồn ngân sách này chỉ hỗ trợ cho 01 nội dung như dự thảo nghị quyết là chưa phù hợp.

- Chưa rà soát, cập nhật đầy đủ các quy định pháp luật hiện hành có liên quan như chính sách về đất đai, đồng thời, có nguy cơ bỏ sót các nội dung thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh cần được quy định.

Với các nội dung nêu trên, trên cơ sở ý kiến của đại diện UBND tỉnh, Ban Kinh tế - Ngân sách thống nhất: dự thảo Nghị quyết chưa đủ điều kiện trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thông qua tại kỳ họp này.

Ban đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh quan tâm nghiên cứu ý kiến được đại biểu góp ý tại Hội nghị thẩm tra để chỉ đạo cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp tục rà soát, hoàn thiện đầy đủ nội dung dự thảo Nghị quyết và hồ sơ kèm theo, bảo đảm đúng quy định pháp luật, có cơ sở thực tiễn và tính khả thi cao, trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét khi đảm bảo điều kiện.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Thành viên Ban KT-NS;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- LĐVP. Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Trang Thông tin điện tử;
- Phòng CT. HĐND;
- Lưu: VT, NA.

**TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH
TRƯỞNG BAN**



Vũ Hồng Như Yến